

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày: 22 /01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Tam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Trung Thành, ông Tòng Văn Hưởng

Thư ký phiên tòa: Bà Tòng Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa: Ông Quảng Văn Cuộc - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26 /2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Thào Pạ C – Sinh năm 1960, tại huyện S, tỉnh Sơn La
Nơi cư trú: Bản P, xã S, huyện C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng Trọt; Trình độ học vấn: đã học qua lớp xóa mù chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; Hiện đã bị khai trừ ra khỏi đảng theo Quyết định kỷ luật số 06 ngày 02/12/2020 của Ủy ban Kiểm tra huyện ủy S; Con ông Thào Nhịa C1 và bà Thào Thị D (đều đã chết); có vợ và có 5 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: tại bản án số 02 ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La đã tuyên phạt bị cáo 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giam trong một vụ án phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy từ ngày 02/6/2020 cho đến nay; Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Thào A C- sinh năm 2001

Sộng Thị T- sinh năm 2000

Giàng A L - sinh năm 1998

Cùng trú tại bản P, xã S, huyện S, tỉnh Sơn La đều có mặt

Nguyên đơn dân sự: Cộng Đồng bản N, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La, do ông Lò Văn S - Trưởng bản bản N, xã M đại diện, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12 năm 2019 Thào Pạ C là chủ gia đình, đã huy động vợ là Giàng Thị D sinh năm 1967, con trai là Thào A D - sinh năm 1987, Thào A C - sinh năm 2001 và Sộng Thị T - sinh năm 2000 là con dâu của Thào Pạ C, cùng đem theo dụng cụ là dao quắm, rìu và cưa máy xích đến khu rừng phòng hộ giáp với nương cũ của gia đình bị cáo để chặt phá rừng, mục đích lấy đất làm nương trồng lúa phục vụ đời sống của gia đình. Trước khi chặt phá khu rừng có nhiều cây Vối thuốc và cây Dẻ có đường kính từ 15cm đến 45 cm, ở tầng thấp có nhiều cây nhỏ và bụi cỏ. C cùng gia đình chặt phá những cây nhỏ, còn lại cây có đường kính từ 15cm trở lên Chông đã thuê Giàng A L (Giàng A T) dùng cưa máy xích đốn hạ trong một phần hai ngày thì xong.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, Hạt Kiểm Lâm huyện Sốp Cộp phối hợp với Công an huyện Sốp Cộp và Ủy Ban nhân dân xã S, Đồn Biên phòng Mường Lèo kiểm tra phát hiện Thào Pạ C - sinh năm 1960 trú tại bản P, xã Sam Kha huyện Sốp Cộp, chặt phá rừng tại khu vực thuộc địa phận bản Năm Pừn, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Cùng ngày 09/6/2020 tổ công tác Hạt kiểm lâm huyện Sốp Cộp đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, dùng máy GPS để xác định vị trí, diện tích rừng và Lâm sản do Thào Pạ C chặt phá, kết quả như sau:

Vị trí rừng bị chặt phá thuộc Tiểu khu 663b, khoảnh 2b, Lô 1 do cộng đồng bản Năm Pừn xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp quản lý, loại rừng được phê duyệt theo Quyết định 3248/QĐ - UBND ngày 27/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, trạng thái rừng TXK, thuộc quy hoạch đất rừng phòng hộ, chủ rừng là Cộng đồng bản N, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Diện tích rừng bị chặt phá là 6.750 m², Lâm sản bị thiệt hại là cây Vối thuốc và cây Dẻ có tổng khối lượng 8,9 m³, dấu vết chặt phá tại hiện trường là vết dao, rìu và cưa máy xích. Sau khi khám nghiệm Tổ công tác đã giao diện tích rừng bị chặt phá cho Cộng đồng bản Năm Pừn, xã Mường Lèo quản lý bảo vệ hiện trường là 8,9m³ gỗ tròn là vật chứng vụ án.

Vật chứng thu giữ được: Ngày 29/7/2020 Thào A C, sinh năm 2001, trú tại bản P, xã S là con trai của Thào Pạ C đã giao nộp 04 con dao quắm, 01 chiếc rìu và 01 cưa máy xích nhãn hiệu HUSQUANRNA 365 vỏ màu da cam đã qua sử dụng cho Cơ quan Điều tra Công an huyện Sốp Cộp.

Kết luận giám định số 10A ngày 19/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Sốp Cộp, theo Quyết định trưng cầu giám định giá tài sản số 49/YC- KL ngày 16/6/2020 của Hạt kiểm lâm huyện Sốp Cộp, Kết luận:

- Vị trí rừng bị chặt phá nằm trong tiểu khu 663b, khoảnh 2b, Lô 1, trạng thái rừng: Rừng gỗ lá rộng thường xanh núi đất nghèo kiệt- TXK; thuộc quy hoạch rừng

phòng hộ theo quyết định số 3248/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, chủ rừng là Cộng đồng bản Nậm Pừn, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Diện tích rừng do Thào Pạ C chặt phá là 6.750 m²
- Xác định khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 8,9m³ gỗ tròn là cây Vối Thuộc và cây Dẻ, là nhóm gỗ thông thường thuộc nhóm V, VI.

Kết luận định giá tài sản số 10A/KL- HĐĐG ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 8,9 m³ gỗ tròn nhóm V, VI có giá là 4.787.333 đồng.

Cáo trạng số 04/CT- VKSSC ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, truy tố Thào Pạ C về tội Hủy hoại rừng theo điểm c khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, Sau khi trình bày luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Thào Pạ C về tội Hủy hoại rừng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự; xử phạt Thào Pạ C từ 13 đến 18 tháng tù, tổng hợp hình phạt của bản án số 02/HS-ST ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường trị giá lâm sản bị thiệt hại là 4.787.333 đồng, để nộp vào ngân sách nhà nước. Chấp nhận bị cáo đã tạm nộp số tiền 4.787.333 đồng vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự để bồi thường.

Về vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 04 con dao Quắm, 01 chiếc rìu, 01 cưa máy xích màu vàng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Nguyên đơn dân sự: Ông Lò Văn S - đại diện cho Cộng đồng bản N, xã Mường Lèo trình bày: Trong vụ án bị cáo Thào Pạ C đã hủy hoại 6.750 m² rừng phòng hộ, gây thiệt hại về lâm sản trên 8,9 m³ gỗ tròn trị giá 4.787.333 đồng là có thật; tuy nhiên trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, khi phạm tội đã bồi thường đủ số tiền thiệt hại cho nhà nước. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cũng như pháp luật xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Chông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi*: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo, Nguyên đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh:* Bị cáo Thào Pa C khai nhận tháng 12 năm 2019 đã chặt phá trái phép 6,750 m² rừng Phòng hộ, Lâm sản bị thiệt hại 8,9 m³ gỗ tròn trị giá 4.787.333 đồng là vi phạm pháp luật.

Xét Lời khai nhận của bị cáo tại hồ sơ và tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của Nguyên đơn dân sự, Kết luận giám định, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ; bị cáo đã chặt phá rừng phòng hộ trái phép, diện tích rừng bị cáo chặt phá đã trên mức xử phạt hành chính; hành vi đó đã cấu thành tội Huỷ hoại rừng, tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự. Do đó Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố và tuyên bố bị cáo phạm tội Huỷ hoại rừng theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] *Về hành vi:* Hành vi chặt phá rừng của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý rừng của Nhà nước, bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng, gây ảnh hưởng đến hệ sinh thái tự nhiên, gây ảnh hưởng xấu đến khí hậu toàn cầu và môi trường tại khu vực, do đó cần phải bị xử lý đúng mức đối với bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân:* Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận trước khi phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân, do đó bị cáo sẽ được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng hình phạt.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi có kết luận điều tra bị cáo đã cùng gia đình đã bồi thường đủ số tiền thiệt hại để khắc phục hậu quả, động cơ phạm tội chỉ là thiếu đất canh tác. Bố của bị cáo là người có công với Nhà nước, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo là người có nhiều thành tích trong phong trào thi đua yêu nước, được Ủy ban nhân dân huyện tặng nhiều giấy khen, do đó bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] *Về hình phạt:* Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhân thân, lý lịch, nơi cư trú rõ ràng Tuy nhiên sau khi phạm tội huỷ hoại rừng vào tháng 12 năm 2019 đến ngày 02/6/2020 bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã bị Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp xử phạt 7 năm

tù, bị cáo đang chấp hành hình phạt của bản án, nên cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt với bản án trước.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Ngoài hình phạt tù lẽ ra bị cáo sẽ phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định của khoản 4 Điều 243 Bộ luật hình sự; xét thấy, bị cáo không có điều kiện về kinh tế, nên không áp dụng.

[8] Hành vi của Giàng Thị D , Thào A D , Thào A C , Sộng Thị T là các hành vi viên trong gia đình sống phụ thuộc do Thào Pạ C làm chủ, việc chặt phá rừng do sự chỉ đạo của bị cáo C, vợ và các con không biết đó là rừng cấm nên đã tham gia phá rừng; Do vậy không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ đúng với quy định của pháp luật.

Đối với Giàng A L, sinh năm 1998, trú tại bản P, xã S là người được Thào Pạ C thuê dùng cưa máy để đốn hạ cây (phá rừng) trong thời gian một buổi sáng và được C trả công 500.000 đồng. Khi được thuê L không biết đó là khu rừng cấm nên không đặt vấn đề xử lý là đúng với quy định của pháp luật.

[8] *Đối với Nguyên đơn dân sự*: Cộng đồng bản Nậm Pừn xã Mường Lèo, được Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La giao để bảo vệ rừng, sau khi xác định thiệt hại bị cáo đã nộp số tiền 4.787.333 đồng để bồi thường, nên không có yêu cầu khác.

[9] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo đã gây thiệt hại về lâm sản cho Nhà nước, nên phải bồi thường toàn bộ thiệt hại đã gây ra; Tuy nhiên rừng bị huỷ hoại thuộc sở hữu Nhà nước, do đó số tiền bồi thường sẽ nộp vào ngân sách Nhà nước.

Chấp nhận việc, trước khi xét xử bị cáo và gia đình bị cáo đã tạm nộp vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp số tiền 4.787.333 đồng để bồi thường thiệt hại đã gây ra, nên sẽ tiếp tục tạm giữ để thi hành án dân sự.

[10] *Về vật chứng*: Vật chứng của vụ án là 01 chiếc cưa máy xích đã qua sử dụng, 04 con dao quắm đã qua sử dụng, 01 chiếc rìu là công cụ bị cáo đã dùng vào việc chặt phá rừng là những vật đã vỡ nát và bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu huỷ theo qui định của điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng: 8,9m³ gỗ vật chứng lẽ ra phải vận chuyển từ hiện trường về bảo quản tại Hạt kiểm lâm huyện để xử lý theo quy định. Do không có đường vận chuyển. Ngày 15/7/2020 các cơ quan tiến hành tố tụng gồm: Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và Hạt kiểm lâm huyện đã thống nhất giao toàn bộ số gỗ trên cho cộng đồng bản Nậm Pừn quản lý tại hiện trường để tự phân huỷ, tự cải tạo đất rừng; xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

[11] *Về án phí*:

Bị cáo bị tuyên là có tội, lẽ ra phải chịu án phí theo qui định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí; tuy nhiên xét thấy bị cáo được xác định là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có văn hóa xã hội, kinh tế đặc biệt khó khăn, do đó cần miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243, điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố: Bị cáo Thảo Pạ C phạm tội Huỷ hoại rừng.

2. Về hình phạt: Xử phạt Thảo Pạ C 12 (Mười hai) tháng tù, tổng hợp với 07 (bảy) năm tù của bản án số 02/HSST ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 8 năm (Tám năm) tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2020.

3. Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Thảo Pạ C phải bồi thường số tiền 4.787.333 đồng cho Nhà nước; tiếp tục tạm giữ số tiền 4.787.333 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La theo biên lai quyền số: 078; số AA/2016/0003870 ngày 21/10/2020 để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu để tiêu hủy những tài sản, đồ vật sau:

- 01 chiếc máy cưa xích nhãn hiệu HUSQUARNA 365, vỏ màu da cam, máy có chiều cao 25cm, chiều dài 40cm, gắn lưỡi lam xích ký hiệu HNB 28/70cm, 063/16mm dài 70cm, chỗ rộng nhất 8,5cm, tình trạng máy đã qua sử dụng.

- 01 con dao quắm tổng chiều dài 70 cm, cán dao bằng gỗ dài 45 cm, đường kính 3cm, thân dao bằng sắt dài 25cm, chỗ rộng nhất của dao 4cm, đã qua sử dụng;

- 01 con dao quắm dài 61cm, phần cán gỗ dài 34cm có đường kính 2,5cm, lưỡi dao bằng sắt dài 27 chỗ rộng 4,5cm, dao đã qua sử dụng.

- 01 con dao quắm có tổng chiều dài 74,5cm, cán dao bằng gỗ dài 48,5cm, đường kính 3,5cm, lưỡi dao bằng sắt dài 26cm, rộng nhất 05cm, đã qua sử dụng.

- 01 con dao quắm có tổng chiều dài 72cm, lưỡi dao dài 27cm, rộng nhất 6cm, cán dao dài 45cm, đường kính 3,5cm, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc rìu có tổng chiều dài 70cm, cán bằng gỗ dài 67cm, đường kính 4cm, lưỡi rìu bằng kim loại có kích thước 17cm x 3,5cm x 3cm, lưỡi rìu rộng 6cm đều đã qua sử dụng; Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/01/2021 giữa Công an huyện Sốp Cộp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp.

6. Về án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQHH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; tuyên bị cáo Chông không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Nguyên đơn dân sự, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- VKS Sốp Cộp;
- Bị cáo;
- Toà án tỉnh;
- UBKT HU sốp Cộp;
- Công an SC;
- Nguyên đơn dân sự;
- Thi hành án DS;
- UBND xã Sam Kha;
- UBX Mường Lèo;
- Sở Tư pháp Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Tam